

Số: 14/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lăng Văn T; sinh ngày 20/05/1988; Căn cước công dân số: 066088001983, cấp ngày 13/04/2021, nơi cấp: Cục C về TTXH

Địa chỉ cư trú: Thôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Đ; sinh ngày 13/01/1994; căn cước công dân số 042194015223, cấp ngày 08/05/2022, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp

Địa chỉ cư trú: Thôn T, xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lăng Văn T và chị Nguyễn Thị Đ thoả thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Lăng Văn T và chị Nguyễn Thị Đ có 02 con chung, cháu: Lăng Nguyễn Gia N1, sinh ngày 06 tháng 06 năm 2016; cháu Lăng Nguyễn Gia N, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2019. Anh Lăng Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lăng Nguyễn Gia N1, kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi cháu Gia N1 tròn 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lăng Nguyễn Gia N, kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi cháu Gia N tròn 18 tuổi. Anh Lăng Văn T và chị Nguyễn Thị Đ không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Lăng Văn T và chị Nguyễn Thị Đ được quyền thăm nom con chung không ai ngăn cấm và cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lăng Văn T và chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lăng Văn T và chị Nguyễn Thị Đ thỏa thuận anh Lăng Văn T nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0000600, ngày 18 tháng 11 năm 2025 tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Hà Tĩnh. Nay anh Lăng Văn T được hoàn trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng Giám đốc, KT, T/tra và THA Toà án tỉnh;
- VKS nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Ủy ban nhân dân xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự: Anh T, chị Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn thư.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Cường